

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST  
Ngày 16 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tường Duy Bình, bà Nguyễn Thị Yên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Lệ Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Lò Văn Q**, sinh năm 2001 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã Ngòi Cáy, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn T (đã chết), con bà Lò Thị X; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2022 cho đến nay, có mặt.

**2. Quàng Văn P**, sinh năm 2001 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, xã Nà Nhạn, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn Ph, con bà Lương Thị C; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2022 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn Q và Quàng Văn P đều nghiện chất ma túy và quen biết nhau từ trước, hiện cùng làm việc với nhau tại tiểu khu Nhà Nghỉ, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Ngày 21/02/2022, Q và P cùng nhau góp tiền mỗi người 50.000đ để mua 01 viên hồng phiến của một người đàn ông

không quen biết, Q và P đã sử dụng hết. Đến khoảng 15 giờ ngày 22/02/2022, Q đi chơi gặp một người đàn ông không quen biết, Q hỏi mua 300.000 đồng ma túy và hẹn giao ma túy tại khu vực Bưu điện thị trấn Nông Trường Mộc Châu. Trong lúc ăn cơm, Q rủ P cùng đi mua ma túy về sử dụng. P đồng ý nhưng chưa có tiền nên Q sẽ bỏ ra 300.000 đồng để mua ma túy, P có tiền sẽ trả lại Q 150.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ Q và P đón xe taxi biển kiểm soát 26A-086.11 do anh Lê Trường An điều khiển đến Bưu điện thị trấn Nông Trường Mộc Châu. Khi đến nơi, P ngồi trong xe, con Q xuống xe đi bộ đến gần chợ Km 70, gặp người đàn ông mua được 04 viên hồng phiến với giá 300.000 đồng, có được ma túy Q cất giấu trong túi áo khoác đi ra chỗ P đang chờ. Khi Q vào trong xe cùng P thì bị tổ công tác Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 04 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine.

Ngày 23/02/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng 04 viên nén màu hồng thu giữ của Lò Văn Q được 0,37 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu Q.

Tại Kết luận giám định số 407 ngày 25/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,37 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,37 gam, loại Methamphetamine”.

Bản cáo trạng số: 55/CT-VKS ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố: Lò Văn Q, Quảng Văn P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q, Quảng Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 21 tháng đến 24 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn P từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bên trong gồm 02 mảnh nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng “ test thử ma túy của Lò Văn Quý; 01 phong bì bên trong đựng “ test thử ma túy của Quảng Văn P; 01 phong bì bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 có khối lượng 0,10 gam.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, khoản 1 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lò Văn Q, Quàng Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo tỏ thái độ ăn năn về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về tội danh*: Tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn Q và Quàng Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,37 gam, nguồn gốc do bị cáo Q mua của người đàn ông không quen biết, để các bị cáo cùng nhau sử dụng. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu lập hồi 22 giờ 20 phút, ngày 22/02/2022; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 407 ngày 25/02/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

[3]*Khung hình phạt áp dụng*: Các bị cáo tàng trữ khối lượng 0,37 gam Methamphetamine, do đó đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

*Phân hoá vai trò phạm tội*: Bị cáo Lò Văn Q là người khởi xướng, trực tiếp mua và cất giấu ma túy; bị cáo Quàng Văn P khi được Q rủ đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng đã đồng tình ngay và đi mua ma túy cùng với Q. Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự, do đó khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự, xong cần xem xét tính chất mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì thư bên trong gồm 02 mảnh nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng “ test thử ma túy của Lò Văn Quý; 01 phong bì bên trong đựng “ test thử ma túy của Quảng Văn P; 01 phong bì bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 có khối lượng 0,10 gam. Xét là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Q, Quảng Văn P ngày 21/02/2022, Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy như bị cáo Q đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

Đối với Lê Trường An người lái xe taxi chở các bị cáo đi mua ma túy, An không biết và không liên quan đến việc tàng trữ ma túy của Q và P.

[7] *Về án phí*:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày sau phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q, Quảng Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2022.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn P 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì thư đựng test thử ma túy của Lò Văn Quý; 01 phong bì thư đựng test thử ma túy của Quàng Văn P; 01 phong bì thư, bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu Q1, có khối lượng 0,10 gam.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lò Văn Q, Quàng Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đào Ngọc Hà**